

Thời gian : 17h45 - 31/07/2025 - Phòng : 128 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28214651999	Đỗ Phạm Quốc Bảo	10/09/2004	Đắk Lắk	31TBN6						
2	28204604702	Lê Thị Diệu	07/07/2004	Quảng Ngãi	31TBN6						
3	29208046739	Nguyễn Thị Dịu	04/02/2005	Bình Định	31TBN6						
4	28209306262	Đỗ Thị Quỳnh Giao	04/02/2004	Quảng Nam	31TBN6						
5	27211536881	Lê Tấn Hải	14/05/2003	Quảng Ngãi	31TBN6						
6	29212339587	Hồ Trung Kiên	25/09/2005	Quảng Nam	31TBN6						
7	28205120408	Trần Thị Thảo Nguyên	15/06/2004	Hà Tĩnh	31TBN6						
8	28206736961	Nguyễn Huỳnh Tuyết	25/09/2004	Quảng Nam	31TBN6						
9	28204606919	Nguyễn Thị Lệ Quỳnh	26/07/2004	Quảng Ngãi	31TBN6						
10	28214905675	Quách Ngọc Như Quỳnh	14/02/2004	Đắk Lắk	31TBN6						
11	28206542362	Châu Thị Minh Thái	21/08/2004	Quảng Nam	31TBN6						
12	29208055968	Nguyễn Thị Kim Thảo	13/05/2005	Quảng Nam	31TBN6						
13	27211500755	Nguyễn Trường Thịnh	25/11/2003	Quảng Ngãi	31TBN6						
14	27202242739	Trần Thị Xuân Mai	10/02/2003	Quảng Nam	30CBN4						Thi ghép
15	25211101706	Phạm Đăng Quang	08/12/2001	Quảng Ngãi	30CHT3						Thi ghép
16	27214340025	Phạm Quảng Lâm	09/02/2003	Quảng Bình	30SSC8						Thi ghép
17	27213241242	Lê Gia Kiệt	25/12/2003	Đà Nẵng	30THT6						Lần 1

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Thời gian : 17h45 - 31/07/2025 - Phòng : 129 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ	
									SỐ	CHỮ		
1	28204743283	Lưu Thị Anh	Thư	09/12/2004	Quảng Nam	31TBN6						
2	28209433209	Phạm Thị Như	Thủy	28/04/2004	Quảng Trị	31TBN6						
3	27203339277	Hà Thảo	Trang	02/09/2003	Quảng Nam	31TBN6						
4	28204606921	Nguyễn Thị Thu	Trang	07/12/2004	Quảng Ngãi	31TBN6						
5	29206651127	Nguyễn Thị Thùy	Trang	11/03/2005	Gia Lai	31TBN6						
6	28214437672	Hoàng Mạnh	Tuấn	31/07/2004	Đắk Lắk	31TBN6						
7	27203353456	Trà Thị Kim	Tuyền	06/04/2003	Quảng Nam	31TBN6						
8	28204606490	Nguyễn Hoàng Thảo	Uyên	21/03/2004	Đà Nẵng	31TBN6						
9	27207550399	Trần Thị Cẩm	Vân	21/04/2003	Thừa Thiên Huế	31TBN6						
10	27215345384	Hồ Cảnh	An	07/10/2003	Đà Nẵng	31THT6						
11	28204604906	Nguyễn Tú	Anh	12/06/2004	Hà Tĩnh	31THT6						
12	27215345598	Thái Thành	Đạt	06/09/2003	Đà Nẵng	31THT6						
13	28216252143	Dương Tiến	Đạt	25/08/2004	Quảng Nam	31THT6						
14	28204652439	Phan Thị Thu	Hà	23/07/2004	Hà Tĩnh	31THT6						
15	27211301588	Nguyễn Chí	Hiền	28/12/2003	Quảng Ngãi	31THT6						
16	27216601361	Trần Nhật	Hoàng	02/10/2003	Đắk Lắk	31THT6						
17	27203130259	Trương Diệu	Linh	21/10/2003	Vĩnh Phúc	31THT1						Thi ghép
18	27213845235	Trần Thùy	Linh	22/08/2003	Bình Định	31THT1						Thi ghép

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Thời gian : 17h45 - 31/07/2025 - Phòng : 207 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28208329310	Nguyễn Thị Thu	Hồng	12/11/2004	Đà Nẵng	31THT6					
2	27202241406	Nguyễn Thị Thu	Hương	16/11/2003	Quảng Bình	31THT6					
3	27216602785	Nguyễn Hoàng	Huy	01/10/2003	Đà Nẵng	31THT6					
4	28206525526	Nguyễn Thị Triệu	Mỹ	04/12/2004	Đăk Nông	31THT6					
5	28204605365	Đoàn Thị	Na	23/01/2004	Huế	31THT6					
6	28206420532	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	22/12/2004	Đồng Nai	31THT6					
7	28204131271	Lê Phạm Quỳnh	Như	15/09/2004	Quảng Ngãi	31THT6					
8	28216206931	Nguyễn Văn	Phúc	30/01/2004	Đăk Lăk	31THT6					
9	27216644443	Lê Quang	Thắng	24/06/2003	Hồ Chí Minh	31THT6					
10	28204643593	Nguyễn Thị Phương	Thảo	06/08/2004	Nghệ An	31THT6					
11	28214901514	Trần Minh	Thiên	10/11/2004	Bình Định	31THT6					
12	28214601670	Nguyễn Văn	Thông	28/06/2004	Khánh Hoà	31THT6					
13	27202603090	Ngô Thị Tấn Thùy	Trâm	14/10/2003	Đà Nẵng	31THT6					
14	27206602589	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	11/09/2002	Quảng Nam	31THT6					
15	28207103288	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	18/12/2004	Kon Tum	31THT6					
16	28206202386	Lê Thị	Trang	16/04/2004	Nghệ An	31THT6					
17	27211342697	Nguyễn Văn	Trường	02/12/2003	Đà Nẵng	31THT6					
18	27211344035	Đặng Minh	Tuấn	01/05/2003	Đăk Lăk	31THT6					
19	26203100558	Trịnh Hoài Như	Ý	07/06/2002	Phú Yên	31THT6					

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG